

NHỮNG BIẾN CHỨNG NGUY HIỂM CỦA THỦY ĐẬU MÀ CỘNG ĐỒNG CẦN BIẾT

Mỗi năm nước ta ghi nhận khoảng trên dưới 30.000 trường hợp mắc Thủy đậu, 90% bệnh nhân bị nhiễm thủy đậu là trẻ trong độ tuổi từ 2 - 7 tuổi. Thủy đậu tuy là bệnh lành tính, xong theo cảnh báo của các chuyên gia, bệnh này cũng có thể gây ra những biến chứng nguy hiểm cho người mắc...

Bệnh Thủy đậu sẽ phục hồi sau một quãng thời gian nhất định và không để lại di chứng gì nếu được chăm sóc đúng cách. Tuy nhiên, điều trị không đúng cách hoặc người bệnh không tuân thủ theo chỉ định của bác sĩ có thể sẽ gặp phải các biến chứng không mong muốn.

1. Các biến chứng có thể gặp

- Nhiễm trùng tại chỗ, tổn thương mụn nước có thể bị viêm nhiễm, hóa mủ, loét sâu xuống và vỡ ra. Chỗ tổn thương đó có thể rỉ máu, thường gặp những biến chứng này ở trẻ nhỏ do gãi nhiều.

- Vi rút Varicella - Zoster cũng có thể dẫn đến viêm phổi nếu trẻ bị mắc bệnh thủy đậu rất nặng. viêm phổi khi mắc thủy đậu cũng có thể xảy ra khiến trẻ có thể ho ra máu, khó thở, sốt cao, nguy cơ tử vong cao

- Một biến chứng khác của bệnh thủy đậu là biến chứng về thần kinh thường gặp là mất điều hòa tiêu não, viêm não, hội chứng Reye, viêm cột sống ngang, viêm màng não vô khuẩn, hội chứng Guillain-Barré. Rất hiếm khi vi rút có thể tấn công hệ thần kinh trung ương, dẫn đến viêm màng não hoặc viêm não. Nguy cơ xảy ra biến chứng này cao hơn ở những trẻ có hệ thống miễn dịch suy yếu, chẳng hạn như do ung thư hoặc đang sử dụng các thuốc ức chế miễn dịch (điều trị lupus ban đỏ hệ thống, viêm da cơ địa, vảy nến...).

- Khi bệnh thủy đậu đã khỏi, vi rút Varicella - Zoster không hoạt động nhưng chúng vẫn trú ngụ ở trong cơ thể trẻ. Các vi rút có thể hoạt động trở lại nhiều năm sau đó, dẫn đến bệnh zona thần kinh. Tình trạng này gây ra phát ban trên da và đau dây thần kinh bị tổn thương.

- Hội chứng Reye: Hiếm gặp, thường xảy ra ở trẻ 4 - 9 tuổi. Gây ra tình trạng bệnh não cấp tính kèm theo rối loạn chức năng gan, gan to.

Ngoài ra, một số biến chứng hiếm gặp khác: Suy thượng thận, viêm cầu thận, viêm cơ tim, biến chứng trên mắt.

2. Điều trị Thủy đậu như thế nào?

Bệnh Thủy đậu được điều trị chủ yếu là thuốc kháng vi rút, thuốc giảm đau, hạ sốt (paracetamol) theo hướng dẫn của bác sĩ khi bị sốt cao hoặc đau nhức do thủy đậu, đặc biệt giúp giảm đau khi có các tổn thương ở miệng.

Thuốc bôi tại chỗ nhằm mục đích chống bội nhiễm da như: Xanhmetylen, chỉ cần bôi những nốt phỏng đã vỡ để làm khô se bề mặt.

Trong trường hợp trẻ ngứa nhiều, bác sĩ có thể kê thêm thuốc kháng Histamin giúp trẻ giảm ngứa hơn. Bệnh cần được phát hiện sớm, điều trị đúng và kịp thời để giảm tối đa nguy cơ biến chứng và tránh bị sẹo xấu.

Chính vì vậy, cha mẹ khi thấy trẻ có biểu hiện thủy đậu cần đưa tới cơ sở y tế để được thăm khám và tư vấn cụ thể. Không tự ý mua thuốc, tự ý điều trị theo mách bảo.